

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT PHONG PHÚ
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2023 – 2024
MÔN VẬT LÝ – KHỐI 11
Thời gian làm bài 45 phút

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

MÃ ĐỀ 111

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
ĐA	B	C	A	D	A	A	D	D	A	A	B	D	B	C
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
ĐA	B	D	B	B	B	D	D	B	D	C	B	B	C	C

MÃ ĐỀ 112

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
ĐA	C	D	A	A	B	A	C	D	C	A	A	D	C	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
ĐA	D	B	B	C	D	A	A	A	B	A	B	C	D	A

MÃ ĐỀ 113

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
ĐA	D	D	D	A	D	D	B	B	D	D	C	A	D	B
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
ĐA	D	C	A	B	C	A	D	B	B	B	C	B	A	B

MÃ ĐỀ 114

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
ĐA	B	C	B	C	C	B	D	D	B	B	A	B	D	A
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
ĐA	A	A	B	B	C	B	D	D	A	D	B	D	A	C

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu	Đáp án	Điểm
1	Tần số sóng: $f = \frac{\omega}{2\pi} = \frac{8\pi}{2\pi} = 4 \text{ (Hz)}$	0,25
	Bước sóng: $\frac{2\pi x}{\lambda} = 0,25\pi x \Rightarrow \lambda = 8 \text{ (cm)}$	0,25
	Tốc độ truyền sóng: $v = \lambda.f = 8.4 = 32 \text{ (cm/s)}$	0,25x2
2	a) Bước sóng: $\frac{2\pi x}{\lambda} = 0,50\pi x \Rightarrow \lambda = 4 \text{ (cm)}$	0,25x2
	b) Tìm số bụng trên dây $l = k \frac{\lambda}{2} \Rightarrow k = \frac{2l}{\lambda} = \frac{2.40}{4} = 20$	0,25
	Trên dây có 20 bụng.	0,25
3	$k_1 \frac{\lambda D}{a_1} = k_2 \frac{\lambda D}{a_2} \Rightarrow \frac{k_1}{a_1} = \frac{k_2}{a_2}$	0,5
	$\Rightarrow k_2 = k_1 \frac{a_2}{a_1} = 4. \frac{0,2+0,1}{0,2} = 6$ (Vậy: Tại M có vân sáng bậc 6)	0,25x2

- Học sinh có thể giải bằng nhiều cách, nếu đúng vẫn hưởng trọn điểm.
- Sai hoặc thiếu đơn vị - 0,25 điểm/lần (không quá 0,5 điểm cả bài làm)